

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục đặt hàng các dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ để tuyển chọn cho thực hiện từ năm 2017

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2553/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định cơ chế quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ các dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 được thành lập theo các Quyết định từ số 3378/QĐ-BKHCN đến số 3380/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 11 năm 2016 và các Quyết định từ số 3405/QĐ-BKHCN đến số 3413/QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng các dự án bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ đặc thù địa phương mang địa danh thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ để tuyển chọn cho thực hiện từ năm 2017 (*Danh mục kèm theo*).

Điều 2. Giao Cục Sở hữu trí tuệ phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan:

- Thông báo danh mục các dự án theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn;

- Tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành;

- Tổ chức Hội đồng thẩm định dự toán kinh phí đối với các Hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện dự án được tuyển chọn theo quy định hiện hành.

Điều 3. Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *HL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SHTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Việt Thanh
Trần Việt Thanh

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN

thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ để tuyển chọn cho thực hiện từ năm 2017
 đối với nhóm dự án phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm, dịch vụ đặc thù mang địa danh
 (Kèm theo Quyết định số 88/QĐ-BKHCN ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên dự án	Mục tiêu/yêu cầu	Tóm tắt nội dung	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
1	Xây dựng và quản lý chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm sau đây: - Vịt Cỏ Lũng của huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; - Khóm Cầu Đức Hậu Giang của tỉnh Hậu Giang; - Cam sành Hàm Yên - Tuyên Quang của tỉnh Tuyên Quang; - Quả Thạch đen Tràng Định của tỉnh Lạng Sơn; - Gạo Sóng Cù của tỉnh Lào Cai; - Lúa gạo hữu cơ của 2 xã Cù lao Long Hòa - Hòa Minh của tỉnh Trà Vinh; - Trứng bào xá Artemia Vĩnh Châu của tỉnh Sóc Trăng.	- Bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm; - Xây dựng cơ sở pháp lý, khoa học và triển khai bước đầu hoạt động kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm.	- Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý; - Xây dựng hồ sơ và nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý; - Xây dựng hệ thống các công cụ phục vụ công tác quản lý và khai thác, phát triển chỉ dẫn địa lý; - Tổ chức kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm; - Xây dựng và triển khai mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị trên cơ sở liên kết giữa doanh nghiệp, hộ gia đình, nhà khoa học và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.	- Báo cáo phân tích, đánh giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý; - Hồ sơ và kết quả xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý; - Hệ thống các công cụ, phương tiện phục vụ công tác quản lý việc sử dụng và khai thác, phát triển giá trị chỉ dẫn địa lý; - Mô hình sản xuất, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm; - Báo cáo kết quả triển khai mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị.	Tuyển chọn
2	Sửa đổi, mở rộng phạm vi bảo hộ và hỗ trợ hoàn thiện hệ thống quản lý chỉ dẫn địa lý cà phê Buôn Ma Thuột	- Mở rộng phạm vi bảo hộ, sửa đổi hồ sơ pháp lý và hệ thống công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý tương ứng;	- Nghiên cứu, hiệu chỉnh các yếu tố đặc thù, mở rộng phạm vi bảo hộ và sửa đổi hồ sơ pháp lý tương ứng; - Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng;	- Hồ sơ sửa đổi các yếu tố đặc thù và khu vực địa lý (nếu có); - Hệ thống quản lý chất lượng; - Báo cáo kết quả	Tuyển chọn

TT	Tên dự án	Mục tiêu/yêu cầu	Tóm tắt nội dung	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
		hợp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh sản phẩm; - Tăng cường hiệu quả việc kiểm soát nguồn gốc và chất lượng cà phê mang chỉ dẫn địa lý Buôn Ma Thuột	- Tổ chức kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý; - Quảng bá và phát triển hệ thống thương mại.	quảng bá và thương mại sản phẩm	
3	Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm sau đây: - Gạo Điện Biên của tỉnh Điện Biên; - Xoài Yên Châu của tỉnh Sơn La; - Cam Cao Phong của tỉnh Hòa Bình; - Cam Hà Giang của tỉnh Hà Giang; - Bưởi nǎm roi Bình Minh của tỉnh Vĩnh Long; - Chuối ngự Đại Hoàng của tỉnh Hà Nam.	Thiết lập và vận hành mô hình quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý qua đó đảm bảo chất lượng, phát huy danh tiếng của sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế cho sản phẩm	- Điều tra, khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý trên thực tế hiện nay; - Xây dựng và triển khai hệ thống các công cụ quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý; - Xây dựng và triển khai hệ thống thương mại hóa sản phẩm; - Tổ chức kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm; - Xây dựng và triển khai mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị.	- Hệ thống các công cụ, phương tiện phục vụ công tác quản lý việc sử dụng và khai thác, phát triển giá trị chỉ dẫn địa lý; - Báo cáo đánh giá kết quả kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm và mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị.	Tuyển chọn
4	Quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận/ nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm sau đây: - Nhãn hiệu chứng nhận Gà đồi Phú Bình của tỉnh Thái Nguyên;	Thiết lập và vận hành mô hình quản lý và phát triển tài sản trí tuệ qua đó đảm bảo chất lượng, phát huy danh tiếng của sản phẩm, nâng cao	- Điều tra, khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý và phát triển tài sản trí tuệ trên thực tế hiện nay; - Xây dựng và triển khai hệ thống các công cụ quản lý và phát triển giá trị quyền sở hữu trí tuệ;	- Báo cáo phân tích, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý và phát triển tài sản trí tuệ; - Hệ thống các công cụ, phương tiện phục vụ công tác quản lý việc sử dụng và khai thác,	Tuyển chọn

TT	Tên dự án	Mục tiêu/yêu cầu	Tóm tắt nội dung	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhãn hiệu chứng nhận Bò Ba Tri của tỉnh Bến Tre; - Nhãn hiệu tập thể Thanh long ruột đỏ Lập Thạch của huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; - Nhãn hiệu tập thể Tương Bần của huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. 	hiệu quả kinh tế cho sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm; - Xây dựng và triển khai mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo chuỗi giá trị. 	<ul style="list-style-type: none"> phát triển giá trị quyền sở hữu trí tuệ; - Báo cáo đánh giá kết quả kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm và mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo chuỗi giá trị. 	
5	<p>Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chè Phú Thọ của tỉnh Phú Thọ; - Chanh leo Quế Phong của tỉnh Nghệ An. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm; - Xây dựng cơ sở pháp lý, khoa học và triển khai bước đầu hoạt động kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn, căn cứ khoa học cho việc xác lập quyền đối với nhãn hiệu chứng nhận; - Xây dựng hồ sơ và nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận; - Xây dựng hệ thống các văn bản, công cụ phục vụ công tác quản lý và khai thác, phát triển nhãn hiệu chứng nhận; - Tổ chức kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm; - Xây dựng và triển khai mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận theo chuỗi giá trị. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo phân tích, đánh giá hiện trạng sản xuất, kinh doanh sản phẩm - Hồ sơ và kết quả xác lập quyền đối với nhãn hiệu chứng nhận; - Hệ thống các công cụ, phương tiện phục vụ công tác quản lý việc sử dụng và khai thác, phát triển giá trị nhãn hiệu chứng nhận; - Báo cáo đánh giá kết quả kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm và mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận theo chuỗi giá trị. 	Tuyển chọn



TT	Tên dự án	Mục tiêu/yêu cầu	Tóm tắt nội dung	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
6	Bảo hộ và quản lý quyền sở hữu trí tuệ cho sản phẩm sau đây: - Ba ba gai Văn Chấn - Yên Bái của tỉnh Yên Bái; - Tôm hùm bông Phú Yên của tỉnh Phú Yên; - Sâm Nam núi Dành của tỉnh Bắc Giang; - Yến sào Cù Lao Chàm - Hội An của tỉnh Quảng Nam.	- Xác định căn cứ thực tiễn và khoa học về tính đặc thù của sản phẩm và lựa chọn hình thức phù hợp để xác lập và quản lý quyền quyền sở hữu trí tuệ; - Góp phần nâng cao giá trị, phát huy danh tiếng của sản phẩm	- Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng nhằm xác định các căn cứ thực tiễn, khoa học, từ đó lựa chọn hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp cho sản phẩm; - Tiến hành các thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với địa danh dùng cho sản phẩm; - Tổ chức xây dựng các công cụ, phương tiện phục vụ công tác quản lý và khai thác, phát triển quyền sở hữu trí tuệ sau khi được bảo hộ; - Tổ chức kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm; - Xây dựng và triển khai mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.	- Kết quả điều tra, khảo sát xác định căn cứ khoa học và thực tiễn của việc lựa chọn hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; - Hồ sơ và kết quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm; - Hệ thống các công cụ, phương tiện phục vụ công tác quản lý việc sử dụng và khai thác, phát triển quyền sở hữu trí tuệ; - Báo cáo đánh giá kết quả kiểm soát nguồn gốc, chất lượng sản phẩm và mô hình liên kết sản xuất, phát triển sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo chuỗi giá trị.	Tuyển chọn
7	Bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ để phát triển các thương hiệu du lịch sau đây: - Quần thể danh thắng Tràng An tỉnh Ninh Bình; - Khu di tích thăng cảnh Chùa Hương, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.	- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với địa danh du lịch; - Quản lý việc sử dụng quyền sở hữu trí tuệ; - Khai thác và phát triển giá trị quyền sở hữu trí tuệ.	- Điều tra, khảo sát, đánh giá, xác định hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp với địa danh du lịch; - Tiến hành các thủ tục cần thiết phục vụ xác lập quyền; - Xây dựng các công cụ, phương tiện cần thiết và vận hành hệ thống quản lý việc sử dụng	- Kết quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ; - Hệ thống các công cụ, phương tiện và mô hình quản lý việc sử dụng quyền sở hữu trí tuệ; - Hệ thống các công cụ, phương tiện và các giải	Tuyển chọn

TT	Tên dự án	Mục tiêu/yêu cầu	Tóm tắt nội dung	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
			<p>quyền sở hữu trí tuệ được xác lập;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các công cụ, phương tiện và tổ chức triển khai các hoạt động phục vụ khai thác, phát triển giá trị quyền sở hữu trí tuệ đối với đối tượng được bảo hộ. 	<p>pháp khai thác, phát triển quyền sở hữu trí tuệ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả triển khai mô hình quản lý và khai thác, phát triển thương hiệu du lịch 	